TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày: 11 - 7 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Xuân Luyện;

2. Ông Trần Ngọc Lung.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

+ Phạm Văn T - sinh năm 1980; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn TL 2, xã ĐL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1 và bà Lê Thị N; có vợ Trần Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/8/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án, về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2019 đến ngày 31/01/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đinh Văn T3 - sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn TL 2, xã ĐL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/01/2019, Tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Ban Công an thị trấn Kiện Khê tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thị trấn KK phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn T có hành vi cất giữ trái phép 02 túi nilon màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong mỗi túi đều có 10 thỏi được hàn kín. Tổ công tác đã đưa T cùng toàn bộ tang vật về trụ sở UBND thị trấn Kiện Khê lập biên bản.

** Vật chứng, tài sản thu giữ khi bắt quả tang gồm*:

+ 02 túi nilon màu trắng, mỗi túi đều đựng 10 thỏi được hàn kín (mỗi thỏi có tiết diện tròn dài 25cm, đường kính 3cm, màu nâu, trên môi thỏi đều có chữ AD1.Φ32.200g 21), được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu QT01;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02;

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N4-8000.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn T tại thôn TL 2, xã ĐL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra, Phạm Văn T khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 25/01/2019, sau khi hết giờ làm tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng giao thông 5… tại xã TS, huyện KB, tỉnh Hà Nam; Phạm Văn T mượn xe mô tô biển kiểm soát 35N4-8… của ông Đinh Văn T3 là người cùng thôn, làm cùng công ty với T để đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc tiểu khu CG, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam thì gặp một người đàn ông không quen biết đi xe mô tô song song cùng chiều hỏi T: "*Tôi có hai túi mìn loại AD1, anh có mua không?"*. Do có nhu cầu cần thuốc mìn để về làm pháo nên T hỏi lại: *"Có bao nhiêu, giá cả thế nào?"*, người đàn ông trả lời: *"Có hai túi, bán cho ông tất với giá 550.000đ"*; T đồng ý cùng người đàn ông dừng xe. T lấy 550.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền và đưa lại cho T 02 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi có 10 thỏi hình tròn. T cầm 02 túi nilon đó cho vào trong áo khoác rồi tiếp tục điều khiển xe đi về nhà, còn người đàn ông bỏ đi đâu không rõ. Trên đường đi về thì T bị Công an bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 581/C09-P2 ngày 28/01/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *"Các mẫu vật gửi giám định đều là thuốc nổ công nghiệp Amônít, thường được dùng trong khai khoáng, mở đường, khối lượng số thuốc nổ trên là 04kg."*

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-P1 ngày 17/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Văn T về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Thực hiện sự phân công của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét

xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Phạm Văn T từ 24 đến 30 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 20 thỏi thuốc nổ công nghiệp Amônít, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Nam xử lý theo quy định. Giao cho Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Hà Nam 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N4-8000 để xử lý theo quy định.

- Bị cáo Phạm Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô và không có kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/01/2019, tại đoạn đường thuộc tiểu khu CG, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam; Tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp cùng Ban Công an thị trấn Kiện Khê bắt quả tang Phạm Văn T có hành vi tàng trữ 04kg thuốc nổ công nghiệp Amônít, với mục đích để làm pháo nổ.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép thuốc nổ công nghiệp Amônít của Phạm Văn T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý vật liệu nổ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố Phạm Văn T về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ" theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quyết định hình phạt:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ", nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc và đối tượng bán thuốc nổ cho T: Theo lời khai của T, số thuốc nổ T tàng trữ đến khi bị Công an huyện Thanh Liêm bắt quả tang có nguồn gốc do T mua của một người đàn ông không quen biết. Ngoài lời khai của T thì không có căn cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ nguồn gốc và đối tượng bán thuốc nổ cho T.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng thuốc nổ công nghiệp Amônít hoàn lại sau giám định: Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, còn giá trị sử dụng; nên sẽ tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ khoản 3, khoản 5 Điều 66 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, cần giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Nam xử lý theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N4-8…, nhãn hiệu Honda Dream: Ông Đinh Văn T3 khai nhận mua chiếc xe này của một người không quen biết từ năm 2016 tại ngã tư cầu G, tỉnh Ninh Bình, có giấy tờ mua bán xe nhưng đã làm mất. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên đã bị tẩy xóa số khung, số máy và mang biển kiểm soát không đúng với số khung, số máy nguyên thủy. Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Hà Nam đã tiến hành xác minh, nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên đã tách ra để điều tra, xác minh xử lý sau là có căn cứ. Vì vậy, cần giao chiếc xe này cho Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Hà Nam để quản lý và xử lý theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ".

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 25/01/2019.

2. Xử lý vật chứng: Trả lại cho Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 20 thỏi thuốc nổ công nghiệp Amônít được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu QT01. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Nam xử lý theo quy định. Giao 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đã cũ, biển kiểm soát 35N4-8000 cho Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Hà Nam để quản lý và xử lý theo quy định (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/5/2019 và Biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/5/2019 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Xuân Cảnh